

TP. Sóc Trăng, ngày 07 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lâm Thị Kim Hằng.

Thư ký phiên họp: Bà Văn Ngọc Hân là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thúy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 65/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên họp số 64/2022/QĐST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Cụ Trần Thị T, sinh năm: 1940; Hộ khẩu thường trú: đường N, khóm A, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu: Ông Huỳnh Hồng Th, sinh năm: 1969; cư trú: đường B, khóm M, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu theo văn bản ủy quyền ngày 16/10/2021 (Có mặt)

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Bà Lương Thúy H, sinh năm: 1962, địa chỉ: đường N, khóm A, phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự lập ngày 16/10/2021, cụ Trần Thị T trình bày:

Cụ Trần Thị T và cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940, chung sống với nhau từ năm 1959. Năm 1975, vợ chồng cụ T và cụ T1 đăng ký thường trú tại số đường M, khóm D, phường K, thị xã nay là thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đến năm 1980 thì cụ Lương Quang T1 đã bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay. Trong thời gian chung sống, cụ T và cụ T1 có 02 người con chung tên: Lương Thúy H, sinh năm: 1962 và Lương Quang V, sinh năm 1966 (đã chết năm 2021).

Từ khi cụ T1 bỏ đi, cụ T đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không thấy tin tức xác thực là cụ Lương Quang T1 còn sống.

Nay cụ Trần Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng giải quyết: Tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940; Nơi cư trú cuối cùng số đường M, khóm D, phường K, thị xã nay là thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã chết. Lý do: để cụ Trần Thị T thực hiện thủ tục phân chia, khai nhận di sản thừa kế của con hai cụ.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lương Thúy H: sau khi thụ lý việc dân sự Tòa án đã cấp, tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý việc dân sự nhưng bà Lương Thúy H không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

Tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền của cụ T là ông Huỳnh Hồng Th trình bày: Ông vẫn giữ nguyên ý kiến theo lời trình bày của cụ T theo đơn yêu cầu trước đây. Sau khi yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Lương Quang T1 chết, cụ T đã thực hiện việc đăng thông báo tìm kiếm cụ Lương Quang T1 trên Báo nhân dân trong ba số liên tiếp (từ số 24198 ngày 26/01/2022; số 24199 ngày 27/01/2022 đến số 24200 ngày 28/01/2022); đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; và phát sóng trên Đài truyền hình của trung ương (VTV9 - Trung tâm Truyền hình Việt Nam Khu vực Nam Bộ) ba lần trong 03 ngày liên tiếp (từ ngày 20/01/2022 đến ngày 22/01/2022); phát sóng trên Đài phát thanh truyền hình Sóc Trăng ba lần trong 03 ngày liên tiếp (từ ngày 23/01/2022 đến ngày 25/01/2022) theo Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 39/2022/QĐ-TA ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng.

Tuy nhiên cho đến nay, gia đình vẫn không có thông tin gì về cụ T1. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của cụ T là tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940; Nơi cư trú cuối cùng đường M, khóm D, phường K, thị xã nay là thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã chết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên họp:

Về tố tụng: Tòa án đã thụ lý vụ việc đúng thẩm quyền; xác định đúng yêu cầu, tư cách của đương sự, giải quyết việc dân sự đúng thời hạn. Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; người yêu cầu, người đại diện cho người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định pháp luật, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu của cụ Trần Thị T, tuyên bố cụ Lương Quang T1 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Sóc Trăng tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng nhận định:

[1] Cụ Trần Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940; Nơi cư trú cuối cùng đường M, khóm D, phường K, thị xã nay là thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã chết. Căn cứ vào khoản 4 Điều 27, điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xác định đây là yêu cầu dân sự về việc tuyên bố một người là đã chết, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

[2] **Tại phiên họp**, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lương Thúy H đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia phiên họp lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Xét yêu cầu của cụ Trần Thị T về việc yêu cầu tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm: 1940 là đã chết, thấy rằng:

[3.1] Theo lời trình bày của cụ T thì cụ T và cụ T1 chung sống với nhau vào năm 1959 và có 02 người con chung tên Lương Thúy H và Lương Quang V. Theo Giấy khai sinh số 854 và Giấy khai sinh số 855; cùng đăng ký ngày: 28/11/2018 tại Ủy ban nhân dân Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng thì Lương Thúy H và Lương Quang V có mẹ là Trần Thị T và cha là Lương Quang T1. Theo đơn xin xác nhận ngày 29/11/2021 của cụ T, Công an Phường 9, thành phố Sóc Trăng xác nhận cụ Lương Quang T1 đã bỏ địa phương đi từ năm 1980 cho đến nay. Căn cứ Điều 391 Bộ Luật Tố Tụng dân sự năm 2015, cụ Trần Thị T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Lương Quang T1 là đã chết.

[3.2]. Tại hồ sơ và tại phiên họp người đại diện hợp pháp của cụ T là ông Huỳnh Hồng Th đều không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng của cụ T1 mà chỉ xác định được năm 1980. Đồng thời, tại Công văn số 05/CVTL-CAP9 ngày 01/01/2022 của Công an Phường 9, thành phố Sóc Trăng xác nhận *“đương sự Lương Quang T1, sinh năm: 1940 và đương sự Trần Thị T, sinh năm: 1940 có sinh sống như vợ chồng tại địa chỉ: số 125 Mai Thanh Thế, Khóm 3, Phường 9, thị xã nay là thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1980. Từ năm 1980 cho đến nay thì đương sự Lương Quang T1 đã không còn sinh sống tại địa chỉ nêu trên đi đâu, làm gì không rõ”*.

[3.3]. Quá trình giải quyết đơn yêu cầu của cụ Trần Thị T, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số 39/2022/QĐ-TA ngày 13/01/2022 và cụ Trần Thị T đã thông báo tìm kiếm thông tin cụ Lương Quang T1 trên Báo nhân dân trong ba số liên tiếp (từ số 24198 ngày 26/01/2022; số 24199 ngày 27/01/2022 đến số 24200 ngày 28/01/2022); đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; phát sóng trên Đài truyền hình của trung ương (VTV9 - Trung tâm Truyền hình Việt Nam Khu vực Nam Bộ) ba lần trong 03 ngày liên tiếp (từ ngày 20/01/2022 đến ngày 22/01/2022); phát sóng trên Đài phát thanh truyền hình Sóc Trăng ba lần trong 03 ngày liên tiếp

(từ ngày 23/01/2022 đến ngày 25/01/2022) nhưng đến nay vẫn không có thông tin gì về cụ T1.

[3.4] Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 thì: *“1. Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây:*

d) Biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống; thời hạn này được tính theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật này”

và theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: *“...nếu không xác định được ngày có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của tháng tiếp theo tháng có tin tức cuối cùng; nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng”*.

Căn cứ quy định trên Tòa án xác định thời điểm biết được tin tức cuối cùng của cụ Lương Quang T1 là ngày 01/01/1981.

[3.5]. Như vậy, từ ngày 01/01/1981 cho đến nay đã hơn 05 năm liền và không có tin tức xác thực là cụ Lương Quang T1 còn sống, cũng như đã hết thời hạn 04 tháng, kể từ ngày đăng phát, thông báo lần đầu tiên về tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết theo Quyết định số: 39/2022/QĐ-TA ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nhưng vẫn không có thông tin gì về cụ Lương Quang T1. Do đó, cụ Trần Thị T yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940; Nơi cư trú cuối cùng đường M, khóm D, phường K, thị xã nay là thành phố S, tỉnh Sóc Trăng đã chết là có căn cứ chấp nhận.

[4]. Về xác định ngày chết của cụ Lương Quang T1, thì thấy: Như đã phân tích trên, thời điểm biết được tin tức cuối cùng của cụ Lương Quang T1 là ngày 01/01/1981. Theo quy định tại khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự 2015 thì *“Căn cứ vào các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết”*.

Như vậy, ngày chết của cụ T1 được xác định là ngày biết được tin tức cuối cùng của cụ Lương Quang T1 sau 05 năm biệt tích, nên Tòa án xác định ngày chết của cụ Lương Quang T1 là ngày 01/01/1986.

[5] Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người đã chết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[6]. Như đã phân tích trên, đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ được Tòa án chấp nhận.

[7]. Về chi phí tố tụng khác: Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số tiền 5.400.000 đồng cụ Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ. Cụ Trần Thị T đã nộp xong.

[8]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Do cụ Trần Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền lệ phí nên được miễn tiền lệ phí giải quyết

việc dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 4 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 391, Điều 393 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

- Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của cụ Trần Thị T.

Tuyên bố cụ Lương Quang T1, sinh năm 1940; Nơi cư trú cuối cùng số 125 đường Mai Thanh Thế, khóm 3, phường 9, thị xã nay là thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã chết.

Ngày chết của cụ Lương Quang T1 là ngày 01/01/1986.

2. Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố cụ Lương Quang T1 là đã chết:

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của cụ Lương Quang T1 được giải quyết như đối với người đã chết.

- Quan hệ tài sản của cụ Lương Quang T1 được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của cụ Lương Quang T1 được giải quyết theo quy định pháp luật về thừa kế.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Cụ Trần Thị T được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm.

4. Về chi phí tố tụng khác: Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết số tiền 5.400.000 đồng, cụ Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ. Cụ Trần Thị T đã nộp xong.

5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười ngày) kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được quyết định hoặc được thông báo, niêm yết hợp lệ; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định để Tòa án cấp trên giải quyết phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Người yêu cầu;
- VKSND TP. Sóc Trăng;
- Ủy ban nhân dân Phường M,
TPST.
- Chi cục THADS TP. Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lâm Thị Kim Hằng